TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **31**/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 18-4-2018.
V/v: *"Ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Anh Dũng**.

Các Hội thẩm nhân dân: **1**. Bà **Huỳnh Thị Mỹ Trang**.

2. Ông **Trần Văn Xuân**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hạ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc: *Không tham gia.*

Vào ngày 18 tháng 4 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số **102/2018/TLST-HNGĐ** ngày 21 tháng 3 năm 2018, về việc "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **25/**2018/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn**: Chị **Lê Thị H** - Sn: 1989.*(Có mặt)*

Địa chỉ: Tổ 12, ấp P, xã XL, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Công nhân; Dân tộc: Kinh.

*** Bị đơn:** Anh **Hồ Hữu P** - Sn: 1990.*(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp 2, xã XH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Dân tộc: Kinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 08-3-2018 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày:

Chị và anh Hồ Hữu P cùng tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã XH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, vào ngày 26-5-2017. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc do không thông cảm cho nhau, anh P không thương yêu người con riêng của chị trước đây và không đồng ý để sống chung với chị, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, chị và anh P không sống chung với nhau từ tháng 12-

2017 đến nay. Chị nhận thấy không thể duy trì cuộc sống chung của vợ chồng nên chị yêu cầu được ly hôn anh P.

Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Vợ chồng không vay nợ ai và không ai nợ vợ chồng.

Anh Hồ Hữu P (bị đơn) trình bày:

Anh thống nhất lời trình bày của chị H về diễn biến hôn nhân, con chung, tài sản và nợ. Anh cảm thấy vợ chồng không thể duy trì cuộc sống chung nên đồng ý ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc không tham gia nên không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Anh Hồ Hữu P có đơn xin xét xử vắng mặt, nên áp dụng Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh P.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Giấy chứng nhận kết hôn số: 94/2017, ngày 26-5-2017, của Ủy ban nhân dân xã XH, huyện XL, tỉnh Đồng Nai cấp cho anh P – chị H đúng quy định pháp luật, nên hôn nhân của anh Hồ Hữu P và chị Lê Thị H là hợp pháp.

[3] *Xét yêu cầu của nguyên đơn:*

Chị H cho rằng mâu thuẫn vợ chồng là do anh P không thương yêu người con riêng của chị trước đây và không đồng ý để sống chung với chị là không có tình cảm thật sự với chị, anh chị thường xuyên cãi nhau, anh chị không còn sống chung từ tháng 12-2017 đến nay. Trong thời gian qua, anh chị không gặp nhau giải quyết mâu thuẫn để vợ chồng đoàn tụ. Chứng tỏ hôn nhân của anh P – chị H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó, đủ căn cứ cho ly hôn theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] *Về con chung:* Anh P và chị H không có con chung.

[5] *Về tài sản*: Chị H và anh P trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[6] *Về nợ chung:* Chị H và anh P trình bày không có nên không xét.

[7] *Về án phí:* Chị Lê Thị H phải nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền Án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí.

Tuyên xử :

1. Về hôn nhân:

Cho ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Hồ Hữu P.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung và nợ: Không giải quyết.

4. Về án phí:

Buộc chị Lê Thị H nộp **300.000** *(Ba trăm nghìn)* đồng, tiền án phí sơ thẩm về ly hôn. **300.000** *(Ba trăm nghìn)* đồng tiền tạm ứng án phí chị H nộp theo Biên lai thu tiền số: **008241** ngày **21-3-2018**, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc được chuyển thành tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết toàn sao bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Chi cục T.H.A dân sự H.Xuân Lộc;
- UBND xã XL;
- Các đương sự;
- Lưu: án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Anh Dũng